

MÔN HỌC: CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

Nội dung học phần:

- Phần 1: Những lý thuyết về TMQT (Chương 1-2)
- Phần 2: Chiến lược và cơ chế quản lý ngoại thương (Chương 7-8)
- Phần 3: Chính sách TMQT của Việt Nam (Chương 9-10)



1

CHƯƠNG 1: ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PPNC

I. Một số khái niệm liên quan tới Ngoại thương:

1.1. Khái niệm Quan hệ KTQT:

Là tổng thể các quan hệ về **Vật chất & Tài chính** diễn ra không những trong lĩnh vực kinh tế mà cả trong lĩnh vực KHCN có liên quan đến tất cả các giai đoạn của quá trình tái SX giữa các quốc gia với nhau cũng như giữa các quốc gia với các tổ chức KTQT.



2

Nội dung của QHKTQT:

- Thương mại quốc tế:
- Đầu tư quốc tế
- Hợp tác quốc tế về kỹ thuật và khoa học công nghệ
- Các dịch vụ thu ngoại tệ



Từ góc độ của một quốc gia, TMQT chính là hoạt động Ngoại thương.



3

1.2. Khái niệm Quan hệ Kinh tế đối ngoại:

Là tổng thể các mối quan hệ về vật chất và tài chính, các mối quan hệ về kỹ thuật và KHCN của một quốc gia với phần còn lại của thế giới.

Hoặc: Là sự trao đổi, hợp tác của một quốc gia với phần còn lại của thế giới về thương mại, tài chính và KHCN

- KTĐN là một lĩnh vực kinh tế
- KTĐN là một phạm trù lịch sử



4

Phân biệt QHKTQT khác với QHKTĐN?



Câu hỏi:

Quan điểm sau là đúng hay sai:

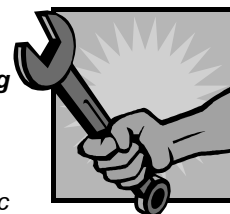
“TMQT ra đời sớm nhất và quyết định các quan hệ KTĐN khác”



5

1.3. Chính sách Quan hệ KTĐN?

Là hệ thống các nguyên tắc, công cụ và biện pháp thích hợp mà một nước áp dụng để điều chỉnh các hoạt động KTĐN nhằm đạt được các mục tiêu của chiến lược phát triển KT - XH của mình.



- Là 1 bộ phận của Chiến lược phát triển KT-XH



6

II. Ngoại thương và Chính sách Ngoại thương:

2.1. Khái niệm Ngoại thương:

Nhiều quan niệm khác nhau:

- Là **nội thương** vượt ra khỏi biên giới quốc gia
- Là một **công nghệ gián tiếp** để SX ra HH & DV
- Là một **ngành kinh tế thực hiện chức năng lưu thông** HH & DV giữa thị trường trong nước và thị trường nước ngoài.
- Là **sự trao đổi dưới hình thức mua bán HH & DV** giữa một quốc gia với phần còn lại của thế giới.



7

KHÁI NIỆM CẦN NHỚ!

Ngoại thương là sự trao đổi, mua bán HH & DV giữa các nước thông qua hoạt động XK, NK.



hay

Ngoại thương là hoạt động mua bán HH và DV qua biên giới lãnh thổ hải quan của một nước



8

2.2. Nội dung của Ngoại thương:

XK là bán hàng hoá và dịch vụ cho nước ngoài.

Hàng hoá được SX trong nước (thực hiện GT ở trong nước) và được tiêu dùng ở nước ngoài (thực hiện GTSD ở nước ngoài).



NK là mua hàng hoá và dịch vụ từ nước ngoài.

Lợi ích chính của hoạt động ngoại thương là từ hoạt động NK.



9



Chênh lệch giữa kim ngạch XK và kim ngạch NK gọi là Cán cân TM.

- CCTM thặng dư?
- CCTM thâm hụt?
- CCTM cân bằng

CCTM của một nước là tổng hợp các CCTM của nước đó với từng khu vực thị trường.



10

2.3. Đặc điểm của Ngoại thương:

- Là **một bộ phận của nền KTQD** (một ngành kinh tế), có mối quan hệ qua lại với các bộ phận khác của nền KT.
- Là **một bộ phận của quan hệ XH**. Nó phản ánh sự phụ thuộc lẫn nhau giữa những người SX riêng biệt tại các quốc gia khác nhau.



11

2.4. Điều kiện để Ngoại thương ra đời và phát triển:

- Có sự tồn tại và phát triển của **KT hàng hoá, tiền tệ** kèm theo đó là sự xuất hiện của **TB thương nghiệp**;
- Sự ra đời của **Nhà nước** và sự phát triển của **PCLĐQT** giữa các nước.



12

2.5. Chính sách Ngoại thương?

Là một hệ thống các nguyên tắc và biện pháp về kinh tế, hành chính và pháp luật mà Nhà nước áp dụng để thực hiện các mục tiêu xác định trong lĩnh vực ngoại thương trong từng thời kỳ nhất định.

Nội dung nghiên cứu chính của học phần:

- Chính sách Nhập khẩu
- Chính sách Xuất khẩu
- Công cụ biện pháp thực hiện
- Xu hướng vận động trong quá trình CNH, HĐH và hội nhập KT quốc tế và khu vực



13



*** Khái quát sự khác nhau:**
Trao đổi hàng hoá trong nước &
Trao đổi hàng hoá với nước ngoài:

- 1. Chủ thể hợp đồng:**
- 2. Giá cả:**
- 3. Đồng tiền thanh toán:**
- 4. Pháp luật điều chỉnh:**



14